

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2017/HSST
Ngày 17 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S, TỈNH BẮC NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Hồng, ông Nguyễn Đăng Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T S. Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 274/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/QĐXX- ST ngày 04/8/2017 đối với bị cáo:

Mẫn Xuân N - Sinh năm 1974.

HKTT: Thôn T Đ, xã Đ B, huyện H H, tỉnh B G.

Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Mẫn Xuân Tr, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Đặng Thị Th, sinh năm 1954. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; có 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 5/2012 bị Chủ tịch UBND quận 8, thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh tại trường giáo dục số 02 Lâm Hà, Lâm Đồng với thời hạn 24 tháng chấp hành xong tháng 4/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **17/4/2017**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 9h ngày 17/4/2017, tại khu phố Ng G, phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, Công an thị xã T S phối hợp với Công an phường T H và Công an phường Đ Ng bắt quả tang Mẫn Xuân N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình

bắt quả tang, Cơ quan công an đã thu giữ tại lòng bàn tay trái của N có 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu vàng, mặt bên trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. N khai nhận đó là gói ma túy mà N vừa mua được để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và gửi đi giám định; ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SCR biển kiểm soát: 98N9-0448 (xe đã qua sử dụng).

Tại kết luận giám định số 596/KLGD-PC54 ngày 17/4/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng có trọng lượng 0,2479gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroin. Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất"*.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, N khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy từ 2012 nên khoảng 8h ngày 17/4/2017, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N9-0448 đi từ nhà ở T Đ đến khu vực thị xã T S, Bắc Ninh tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến thị xã T S, N điều khiển xe đi loanh quanh vào khu dân cư để tìm nơi bán ma túy thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghiện ma túy. N hỏi người này về nơi bán ma túy thì được người này chỉ dẫn đến một ngôi nhà có cánh cửa xếp bằng sắt màu đỏ đóng kín. N dùng tay gõ vào cửa xếp để báo hiệu cho người trong nhà biết, sau đó lấy 200.000đ nhét qua khe dưới cửa xếp vào bên trong thì phía bên trong nhà có người cầm tiền và ném qua khe cửa xếp ra ngoài 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng. N cầm gói nhỏ ma túy này trong lòng bàn tay trái, sau đó điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra về chiếc xe mô tô BKS: 99N9-0448 mà N sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, đã xác định: Chiếc xe được đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn Tr Đ, xã Đ Th, huyện H H, tỉnh Bắc Giang. Tháng 8/2016, anh S bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1972, trú tại thôn Trong L, xã Th Th, huyện H H, Bắc Giang. Tháng 12/2016, anh S cho bạn là anh Mẫn Xuân Ch, sinh năm 1975, trú tại thôn T Đ, xã Đ B, huyện H H (là em ruột của N) mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 17/4/2017, anh Ch cho N mượn nhưng không biết N sử dụng xe để đi mua ma túy. Anh S đã có đơn xin lại chiếc xe nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh S. Anh S nhận lại xe và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Bản cáo trạng số 185/Ctr- VKS ngày 28/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Mẫn Xuân N tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

theo khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999 (điểm c, khoản 1, điều 249 BLHS năm 2015).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi cất giấu chất ma túy trên người để sử dụng cho bản thân là phạm tội. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mẫn Xuân N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự số 100/ 2015/QH13. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của bị cáo là (01) gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng, trong có chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, hành vi cất giấu 0,2479gam chất ma túy là Heroine với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân của Mẫn Xuân N đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S truy tố bị cáo tội danh trên và theo khoản 1, điều 194 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nhân

cách và sự phát triển bình thường đối với chính bị cáo, hành vi đó còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo tháng 5/2012 bị Chủ tịch UBND quận 8, thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trường giáo dục số 02 Lâm Hà, Lâm Đồng với thời hạn 24 tháng chấp hành xong tháng 4/2014 nhưng không lấy đó làm bài học. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác theo cáo trạng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù, song theo điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS 2015 quy định khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự số 100/ 2015/QH13. Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 khi lượng hình đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, với bị cáo lẽ ra cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của BLHS. Song xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, mục đích phạm tội không có tính tư lợi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Xác định gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng cơ quan Công an thu được tại túi quần phía trước của bị cáo là Heroine, Heroine một trong các chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án còn có: Người đàn ông đã chỉ dẫn nơi bán ma túy cho bị cáo, về ngôi nhà và người trong nhà đã bán ma túy cho bị cáo, Bị cáo không biết họ là ai và cũng không nhớ vị trí, địa chỉ ngôi nhà nên cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mẫn Xuân N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 33; Điều 41 BLHS; Điều 76, Điều 228 BLTTHS; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự số 100/ 2015/QH13. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Mẫn Xuân N 17 (mười bảy) tháng tù, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 17/8/2017 để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã TS với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh ngày 04/8/ 2017.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T S;
- Công an thị xã T S;
- THADS thị xã T S;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng